

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BẠC LIÊU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2020/HC - ST

Ngày 09 - 9 - 2020

V/v “ Khiếu kiện quyết định hành
chính về quản lý Nhà nước trong
lĩnh vực đai thuộc trường hợp thu
hồi giấy chứng nhận quyền sử dụng
đất”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẠC LIÊU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Thanh Hùng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Huỳnh Mậu Thìn

2. Ông Vũ Xuân Điền

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Mỹ Linh, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Bà Trần Hồng Thẩm, Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 42/2019/TLST-HC ngày 11 tháng 12 năm 2019 về việc “Khiếu kiện quyết định hành chính về quản lý Nhà nước trong lĩnh vực đất đai thuộc trường hợp thu hồi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2020/QĐST - HC ngày 10 tháng 6 năm 2020, giữa các đương sự:

- Người khởi kiện: - Bà **Tô Thị N**, sinh năm 1959

- Ông **Trương Văn H**, sinh năm 1986

- Bà **Trương Thị L**, sinh năm 1988

- Ông **Trương Văn N**, sinh năm 1991

Cùng địa chỉ: Ấp K, xã L, huyện H, tỉnh Bạc Liêu.

- Bà **Trương Thị D**, sinh năm 1982

Địa chỉ: Ấp N, xã N, huyện H, tỉnh Bạc Liêu.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Tô Thị N, ông Trương Văn H, bà Trương Thị L, ông Trương Văn N, bà Trương Thị D: Bà Nguyễn Chúc L, sinh năm 1980; địa chỉ: Số 0, N, Khóm , Phường , thành phố B, tỉnh Bạc Liêu (Theo văn bản ủy quyền ngày 26/11/2019).

- Người bị kiện: Ủy ban nhân dân huyện H, tỉnh Bạc Liêu; Địa chỉ: Ấp N, thị trấn N, huyện H, tỉnh Bạc Liêu.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Huỳnh Chí N, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện H, tỉnh Bạc Liêu.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn T, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện H, tỉnh Bạc Liêu (Theo văn bản ủy quyền ngày 29/6/2020).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, biên bản lấy lời khai và tại phiên tòa bà Tô Thị N, ông Trương Văn H, bà Trương Thị L, ông Trương Văn N, bà Trương Thị D và người đại diện theo ủy quyền của bà N là bà Nguyễn Chúc L thống nhất trình bày nội dung như sau: Vào năm 1994, vợ chồng bà N được cha chồng là ông Trương Đức H cho căn nhà và toàn bộ phần đất có diện tích khoảng 900m². Sau khi được cho đất thì ông Trương Văn Đ là chồng bà N có đi đăng ký kê khai phần đất 460m² (Loại đất thổ cư và đất trồng cây lâu năm khác), có nộp thuế đầy đủ cho Nhà nước. Phần diện tích đất còn lại là đất lung lá và ao đìa nên thời điểm này gia đình bà N chưa đăng ký kê khai. Ngày 22/9/1994, ông Đ, bà N có đơn xin cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Đến ngày 07/12/1994 thì ông Đ được Ủy ban nhân dân huyện H cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số E0084500, thuộc thửa số 16, tờ bản đồ số 02, với diện tích 460m².

Đến ngày 12/5/1997 thì ông Đ chết. Ông H kêu bà N ký giấy để chia lại phần đất 460m² ra làm 02 phần, để chia lại cho em chồng bà là ông Trương Văn U 230m², nhưng bà N không đồng ý, do đất này ông H đã cho vợ chồng bà và ông Đ đã được đứng tên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất từ lâu.

Ngày 03/8/1998, ông H đã tự làm tờ di chúc không hợp lệ để cắt cho ông Trương Văn U 230m² đất, còn lại 230m² đất thì cho anh Trương Văn S là con của bà N là không hợp pháp.

Năm 2001, Ủy ban nhân dân huyện H đem phần đất gia đình bà N đang quản lý, sử dụng cấp lại cho ông Trương Văn T là con trai thứ tư của ông H tại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 17047 cấp ngày 27/02/2001 và sau đó được cấp lại tại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CL 949418 cấp ngày 24/11/2017.

Ngày 03/4/2019, Ủy ban nhân dân huyện H ban hành Quyết định số 114/QĐ – UBND về việc thu hồi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của ông Trương Văn Đ với lý do cấp không đúng diện tích và không đúng quy định về nguyên tắc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất là không đúng quy định pháp luật. Do đó bà N và các đồng khởi kiện yêu cầu hủy Quyết định số 114/QĐ – UBND ngày 03/4/2019 của Ủy ban nhân dân huyện H, tỉnh Bạc Liêu.

Người đại diện theo ủy quyền của Ủy ban nhân dân huyện H, tỉnh Bạc Liêu là ông Nguyễn Văn T trình bày nội dung như sau: Vào tháng 11 năm 2018, Ủy ban nhân dân huyện H nhận được Công văn số 4912/UBND – NC ngày 06/11/2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bạc Liêu về việc liên quan đến yêu cầu của bà Tô Thị N đề nghị thu hồi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cấp cho ông Trương Văn T. Nội dung là đề nghị Ủy ban nhân dân huyện H nghiên cứu Báo cáo số 477/BC – STNMT ngày 30/10/2018 của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bạc Liêu.

Nội dung Báo cáo số 477/BC STNMT ngày 30/10/2018 của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bạc Liêu là Ủy ban nhân dân huyện H thu hồi giấy chứng nhận

quyền sử dụng đất số E0084500 tại thửa số 16, tờ bản đồ số 02 của ông Trương Văn Đ và xem xét cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho bà Tô Thị N theo quy định.

Đến ngày 03/4/2019, Ủy ban nhân dân huyện H ban hành Quyết định số 114/QĐ – UBND về việc thu hồi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của ông Trương Văn Đ là căn cứ theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa hôm nay, người khởi kiện vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu phát biểu quan điểm:

- Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý đến phiên tòa hôm nay, Tòa án đã thực hiện đúng các quy định của Luật Tố tụng hành chính; Hội đồng xét xử tuân thủ theo quy định của pháp luật. Các đương sự chấp hành đúng quy định của pháp luật.

- Về nội dung:

+ Về đối tượng khởi kiện: Bà Tô Thị N và các đồng khởi kiện yêu cầu xem xét hủy Quyết định số 114/QĐ - UBND ngày 03/4/2019 của Ủy ban nhân dân huyện H về việc thu hồi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số E0084500 do ông Trương Văn Đ đứng tên; Quyết định số 114/QĐ - UBND là quyết định hành chính do Ủy ban nhân dân huyện H ban hành, là đối tượng khởi kiện vụ án hành chính và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu.

+ Về hình thức, thủ tục ban hành: Việc Ủy ban nhân dân huyện H ra Quyết định số 114/QĐ - UBND thu hồi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất là đúng thẩm quyền và phù hợp với Điều 98, 106 Luật Đất đai năm 2013 và văn bản hướng dẫn của Chính phủ.

+ Về nội dung của quyết định: Các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án thể hiện nguồn gốc phân đất mà ông Trương Văn Đ (chồng bà N) được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất là của ông Trương Đức H. Năm 1993, ông Đ kê khai đăng ký quyền sử dụng đất thì ông H còn sống, nhưng ông Đ khai nguồn gốc đất là thừa kế, hồ sơ lưu trữ không có tài liệu thể hiện đất ông Đ kê khai là do cha mẹ cho thừa kế.

Ông Đ tự đăng ký kê khai phân đất của ông Trương Đức H nên về trình tự thủ tục cấp không đúng quy định và cấp sai đối tượng, không đúng diện tích. Do đó, Ủy ban nhân dân huyện H ra Quyết định số 114/QĐ - UBND ngày 03/4/2019 thu hồi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất do ông Đ đứng tên là đúng quy định. Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Tô Thị N, ông Trương Văn H, bà Trương Thị L, ông Trương Văn N, bà Trương Thị D về việc yêu cầu hủy Quyết định số 114/QĐ - UBND ngày 03/4/2019 của Ủy ban nhân dân huyện H, tỉnh Bạc Liêu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được kiểm tra, xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, các quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử sơ thẩm vụ án hành chính nhận thấy:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền của khởi kiện bà Tô Thị N; ông Trương Văn H; bà Trương Thị L; ông Trương Văn N; bà Trương Thị D có mặt; Người bị kiện Ủy ban nhân dân huyện H, tỉnh Bạc Liêu có đơn đề nghị xét xử

vắng mặt. Hội đồng xét xử căn cứ quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 158 Luật Tổ tụng hành chính năm 2015 vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[1.2] Về đối tượng khởi kiện và thẩm quyền giải quyết: Bà Tô Thị N, ông Trương Văn H, bà Trương Thị L, ông Trương Văn N, bà Trương Thị D yêu cầu hủy Quyết định số 114/QĐ – UBND ngày 03/4/2019 của Ủy ban nhân dân huyện H, tỉnh Bạc về việc thu hồi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cấp cho ông Trương Văn Đ. Do đó, căn cứ theo quy định tại khoản 2 Điều 3, khoản 1 Điều 30 và khoản 4 Điều 32 Luật Tổ tụng hành chính thì Quyết định số 114/QĐ – UBND ngày 03/4/2019 của Ủy ban nhân dân huyện H là đối tượng khởi kiện vụ án hành chính và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu.

[1.3] Về thời hiệu khởi kiện: Ngày 03/4/2019, Ủy ban nhân dân huyện H ban hành Quyết định số 114/QĐ – UBND. Đến ngày 29/11/2019, bà Tô Thị N, ông Trương Văn H, bà Trương Thị L, ông Trương Văn N, bà Trương Thị D nộp đơn khởi kiện tại Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu, nên căn cứ theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 116 của Luật Tổ tụng hành chính năm 2015 thì thời hiệu khởi kiện vẫn còn trong hạn luật định.

[2] Xét tính hợp pháp của Quyết định số 114/QĐ – UBND ngày 03/4/2019 của Ủy ban nhân dân huyện H thì thấy rằng:

[2.1] Về thẩm quyền ban hành:

Căn cứ theo quy định tại điểm b, khoản 56, Điều 2 Nghị định số 01/2017/NĐ – CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ quy định như sau:

“...b) Trường hợp cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất phát hiện giấy chứng nhận đã cấp không đúng quy định của pháp luật về đất đai thì kiểm tra lại, thông báo cho người sử dụng đất biết rõ lý do và quyết định thu hồi Giấy chứng nhận đã cấp không đúng quy định”.

Đối chiếu với quy định nêu trên thì việc Ủy ban nhân dân huyện H ban hành Quyết định số 114/QĐ – UBND ngày 03/4/2019 về việc thu hồi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cấp cho ông Trương Văn Đ, do cấp không đúng diện tích, không đúng quy định về cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất là đúng thẩm quyền ban hành và Ủy ban nhân dân huyện H thông báo cho bà N biết quyết định nêu trên là đúng quy định pháp luật.

[2.2] Về tính hợp pháp của việc ban hành Quyết định số 114/QĐ – UBND:

[2.2.1] Bà Tô Thị N, ông Trương Văn H, bà Trương Thị L, ông Trương Văn N, bà Trương Thị D xác định phần đất bà N đang quản lý, sử dụng có nguồn gốc là do cha chồng bà N là ông Trương Đức H cho căn nhà và toàn bộ phần đất có diện tích khoảng 900m² cho vợ chồng bà N. Sau khi được cho đất thì ngày 22/9/1994, ông Đ, bà N có đơn xin cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Đến ngày 07/12/1994 thì ông Đ được Ủy ban nhân dân huyện H cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số E0084500, thuộc thửa số 16, tờ bản đồ số 02, với diện tích 460m². Qua xem xét hồ sơ cấp quyền sử dụng đất cho ông Đ, thì khi làm “đơn xin cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất” ngày 22/4/1994 ông Đ ghi là “thừa kế” (BL 155), tại thời điểm làm đơn này ông H còn sống. Nên việc ông Đ khai thừa kế là không phù hợp. Bà N cùng các đồng khởi kiện cho rằng ông Đ và bà N được ông H cho đất, nhưng theo hồ sơ mà Trung tâm Công nghệ thông tin tài nguyên và môi trường tỉnh Bạc Liêu cung cấp cho Tòa án từ bút lục 147-155 thì không có hợp đồng tặng cho quyền sử dụng đất giữa ông H với vợ chồng bà N, quá trình giải

quyết vụ án đương sự cũng không cung cấp được tài liệu chứng minh được tặng cho quyền sử dụng đất.

[2.2.2] Mặc khác, thửa đất số 16, tờ bản đồ số 02 mà ông Trương Văn Đ được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất thì đến ngày 27/02/2001 Ủy ban nhân dân huyện H ban hành Quyết định số 17047/QSDĐ cấp quyền sử dụng đất cho ông Trương Văn T 1.250m², trong đó có cả phần đất cấp cho ông Trương Văn Đ.

Như vậy, căn cứ theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 106 Luật Đất đai năm 2013 như sau:

“2. Nhà nước thu hồi giấy chứng nhận đã cấp trong các trường hợp sau đây:

b) Giấy chứng nhận đã cấp không đúng thẩm quyền, không đúng đối tượng sử dụng đất, không đúng diện tích, không đủ điều kiện được cấp, không đúng mục đích sử dụng đất hoặc thời hạn sử dụng đất hoặc nguồn gốc sử dụng đất theo quy định của pháp luật đất đai, trừ trường hợp người được cấp giấy chứng nhận đó đã thực hiện chuyển quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất theo quy định của pháp luật đất đai”.

[2.2.3] Đối chiếu với quy định nêu trên thì việc Ủy ban nhân dân huyện H, tỉnh Bạc Liêu khi cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông Đ chưa đúng nguồn gốc và chưa đủ thủ tục khi kê khai. Nên Ủy ban nhân dân huyện H ban hành Quyết định số 114/QĐ - UBND ngày 03/4/2019 về việc thu hồi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của ông Trương Văn Đ để xem xét cấp lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho bà Tô Thị N là phù hợp quy định pháp luật. Như vậy, căn cứ vào nội dung của Quyết định số 114/QĐ - UBND ngày 03/4/2019 của Ủy ban nhân dân huyện H thì bà Tô Thị N và các đồng thừa kế của ông Đ được quyền và thực hiện nghĩa vụ kê khai, đăng ký để cơ quan có thẩm quyền xem xét cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho đúng quy định của pháp luật.

[6] Từ những căn cứ nêu trên, Hội đồng xét xử không có căn cứ chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Tô Thị N, ông Trương Văn H, bà Trương Thị L, ông Trương Văn N, bà Trương Thị D về việc yêu cầu hủy Quyết định số 114/QĐ - UBND ngày 03/4/2019 của Ủy ban nhân dân huyện H, tỉnh Bạc Liêu, Quan điểm đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Án phí hành chính sơ thẩm: Bà Tô Thị N, ông Trương Văn H, bà Trương Thị L, ông Trương Văn N, bà Trương Thị D phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ nêu trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào các Điều 30, Điều 32; điểm a khoản 2 Điều 193, Điều 348 của Luật Tổ tụng hành chính;

- Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 106 Luật đất đai năm 2013;

- Nghị định số 01/2017/NĐ – CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ.

- Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1/. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Tô Thị N, ông Trương Văn H, bà Trương Thị L, ông Trương Văn N, bà Trương Thị D về việc yêu cầu hủy toàn bộ Quyết định số 114/QĐ - UBND ngày 03/4/2019 của Ủy ban nhân dân huyện H, tỉnh Bạc Liêu.

2/. Về án phí hành chính sơ thẩm: Bà Tô Thị N, ông Trương Văn H, bà Trương Thị L, ông Trương Văn N, bà Trương Thị D phải nộp 300.000 đồng. Bà Tô Thị N, ông Trương Văn H, bà Trương Thị L, ông Trương Văn N, bà Trương Thị D đã nộp tạm ứng án phí 300.000 theo Biên lai thu số 0010240 ngày 10/12/2019 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Bạc Liêu được chuyển thu án phí.

Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TANDCC tại TP.HCM;
- VKSND tỉnh BL;
- Cục THADS tỉnh BL;
- Đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, THC.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã Ký)

Lê Thanh Hùng